

QUYẾT ĐỊNH
về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Học viện Khoa học xã hội

-
- Căn cứ Quyết định số 12-QĐ/TW ngày 30/3/2026 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;
 - Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
 - Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-TTg ngày 10/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Khoa học xã hội thuộc Viện Khoa học xã hội Việt Nam (nay là Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam);
 - Căn cứ Quyết định số 784-QĐ/KHXH ngày 20/04/2026 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bên trong của Học viện Khoa học xã hội;
 - Xét đề nghị của Giám đốc Học viện Khoa học xã hội và Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ,

CHỦ TỊCH VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Chức năng

1. Học viện Khoa học xã hội (sau đây viết tắt là Học viện) là cơ sở giáo dục, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, thực hiện chức năng đào tạo và cấp bằng thạc sĩ, tiến sĩ về khoa học xã hội và nhân văn theo quy định của pháp luật; liên kết đào tạo, bồi dưỡng, gắn kết đào tạo với nghiên cứu khoa học về khoa học xã hội; tư vấn về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và tư vấn chính sách trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn; thực hiện hợp tác quốc tế trong đào tạo và nghiên cứu khoa học xã hội.

2. Học viện có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, hạch toán độc lập; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật.

3. Học viện có trụ sở chính tại số 477 Nguyễn Trãi, phường Thanh Liệt, thành phố Hà Nội; có các địa điểm (cơ sở) đào tạo tại số 270 Nguyễn Trọng Tuyển, phường Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh; Thành phố Đà Nẵng và tỉnh Đắk Lắk theo

quyết định của cấp có thẩm quyền và của pháp luật. Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh của Học viện là: Graduate Academy of Social Sciences, viết tắt là GASS.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Xây dựng, trình Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam phê duyệt Chiến lược phát triển, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hằng năm của Học viện; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt, bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển của Học viện và quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục đại học cũng như của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

2. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực khoa học xã hội và nhân văn theo quy định của pháp luật, bao gồm:

a) Chủ trì hoặc tham gia xây dựng đề án, quy chế, quy định, kế hoạch về đào tạo, bồi dưỡng theo thẩm quyền hoặc theo phân công của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam và các cơ quan có thẩm quyền;

b) Xây dựng và phát triển chương trình đào tạo, chương trình bồi dưỡng, giáo trình, kế hoạch giảng dạy và học tập theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, phù hợp với yêu cầu phát triển nguồn nhân lực; tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo nhiệm vụ được giao, theo đặt hàng hoặc hợp đồng với cơ quan, tổ chức;

c) Tổ chức tuyển sinh, đào tạo, cấp bằng thạc sĩ, tiến sĩ; tổ chức bồi dưỡng, cấp chứng chỉ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; quản lý người học theo quy định của pháp luật và của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;

d) Phát triển đội ngũ giảng viên đảm bảo cân đối về cơ cấu ngành, lĩnh vực và đạt chuẩn về trình độ đào tạo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

đ) Xây dựng, vận hành và phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong Học viện phù hợp với sứ mệnh, mục tiêu và điều kiện thực tế; lập kế hoạch bảo đảm chất lượng đào tạo tại Học viện; tổ chức tự đánh giá, cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo; định kỳ đăng ký kiểm định chương trình đào tạo và kiểm định Học viện theo quy định;

3. Tổ chức nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn:

a) Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, đăng ký tham gia tuyển chọn và thực hiện các nhiệm vụ khoa học do Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam và các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật;

b) Khai thác, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo sau đại học, bồi dưỡng nguồn nhân lực và tư vấn chính sách trong lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn.



4. Nghiên cứu, tư vấn các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách, chương trình và dự án phát triển kinh tế - xã hội trong phạm vi chức năng được giao; tham gia tư vấn chính sách, thẩm định khoa học các đề án, dự án theo yêu cầu của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; tham gia góp ý, phản biện khoa học đối với các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội theo đề nghị của các bộ, ngành, địa phương.

5. Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch gắn với chức năng, nhiệm vụ của Học viện.

6. Tổ chức triển khai thực hiện các dịch vụ công theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị Học viện; xây dựng, quản lý và sử dụng cơ sở dữ liệu về đội ngũ viên chức, người lao động và các hoạt động đào tạo, khoa học, hợp tác quốc tế của Học viện theo quy định.

8. Về xuất bản, tạp chí, thông tin và thư viện:

a) Tổ chức trao đổi thông tin khoa học với các tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học trong nước và nước ngoài theo quy định;

b) Xây dựng, quản lý và khai thác nguồn học liệu, tư liệu, thư viện của Học viện;

c) Tổ chức hoạt động tạp chí, xuất bản ấn phẩm khoa học; công bố, phổ biến kết quả nghiên cứu và tri thức khoa học theo quy định; thực hiện bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, chuyển giao, chuyển nhượng kết quả nghiên cứu, sản phẩm khoa học và công nghệ theo quy định.

9. Về hợp tác quốc tế:

a) Thực hiện hợp tác quốc tế về đào tạo và nghiên cứu khoa học, xuất bản Tạp chí và các ấn phẩm khoa học theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;

b) Xây dựng, quản lý, triển khai các chương trình, kế hoạch hợp tác quốc tế thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Học viện;

10. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong đơn vị; quản lý và sử dụng tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu và các nguồn lực khác theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và theo sự phân cấp quản lý của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Học viện:

a) Học viện có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Giám đốc và các Phó Giám đốc do Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định. Số lượng Phó Giám đốc được thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;

b) Học viện làm việc theo chế độ thủ trưởng. Giám đốc là người đứng đầu Học viện, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam về toàn bộ hoạt động của Học viện;

c) Các Phó Giám đốc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và giúp Giám đốc phụ trách quản lý một hoặc một số lĩnh vực công tác theo phân công của Giám đốc; chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc về nhiệm vụ được phân công.

2. Cơ cấu tổ chức:

(1) Khoa Kinh tế và Kinh doanh

(2) Khoa Luật và Chính sách công

(3) Khoa Tâm lý học và Quản lý giáo dục

(4) Khoa Triết học, Ngôn ngữ học và Khoa học xã hội

(5) Văn phòng

(6) Phòng Quản lý Đào tạo

(7) Trung tâm Khảo thí, Đảm bảo chất lượng và Thanh tra đào tạo

(8) Trung tâm Thư viện - Công nghệ thông tin

(9) Tạp chí Nhân lực khoa học xã hội.

Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức cấp phòng/khoa và tạp chí thuộc Học viện Khoa học xã hội do Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam quyết định. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác giữa các tổ chức thuộc Học viện Khoa học xã hội do Giám đốc Học viện Khoa học xã hội quyết định.

3. Biên chế của Học viện:

Số lượng viên chức, người làm việc của Học viện thuộc biên chế viên chức, số lượng người làm việc của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam do Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam phân bổ trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Học viện và Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ.

Điều 4. Về tài chính, tài sản

Học viện là đơn vị dự toán ngân sách, được Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam giao trực tiếp quản lý, sử dụng ngân sách; thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, quản lý tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật và của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

Điều 5. Mối quan hệ công tác

1. Học viện chịu sự quản lý trực tiếp của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; hoạt động dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Lãnh đạo Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; có trách nhiệm chấp hành đúng, đầy đủ các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

2. Quan hệ giữa Học viện với các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam là quan hệ cùng cấp, phối hợp hoạt động, trao đổi thông tin, kinh nghiệm quản lý và hỗ trợ nhau hoàn thành chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Học viện Khoa học xã hội, Ban Tổ chức - Cán bộ, Văn phòng, các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6,
- Đảng ủy Viện Hàn lâm (để b/c),
- Chủ tịch, các PCT Viện Hàn lâm,
- Công thông tin điện tử Viện Hàn lâm,
- Lưu VT, TCCB.

CHỦ TỊCH



Lê Văn Lợi